**Mẫu số 7**

|  |  |
| --- | --- |
| LĐLĐ HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU**CĐCS………………………………..**Số: 05/BĐ-CĐCS | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Huyện Dương Minh Châu, ngày …. tháng … năm 201..* |

**BẢN CHẤM ĐIỂM THI ĐUACHUYÊN ĐỀ**

 **“XANH - SẠCH - ĐẸP, BẢO ĐẢM AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG” NĂM…….**

*(Dành cho công đoàn cơ sở khu vực sản xuất – kinh doanh)*

| **TT** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM tối đa** | **ĐIỂM chấm** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I** | **NỘI DUNG I****Công đoàn cơ sở phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức phong trào thi đua “Xanh –Sạch – Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, bảo vệ môi trường, thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu** | **40** |  |
| 1.1 | - Xây dựng chương trình, hoặc kế hoạch phối hợp tổ chức tốt phong trào thi đua “Xanh- Sạch- Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”. | 5 |  |
| 1.2 | Tổ chức sơ, tổng kết đánh giá việc phối hợp thực hiện phong trào thi đua “Xanh – Sạch – Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”. | 5 |  |
| 1.3 | Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ. | 5 |  |
| 1.4 | Tuyên truyền, vận động, tổ chức cho người lao động tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, góp phần thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu:- Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì Môi trường và Ngày Môi trường thế giới.- Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả điện, nước, nguyên vật liệu, năng lượng; thực hiện “Tiết kiệm – Tái chế - Tái sử dụng”.- Thu gom rác thải và phân loại rác tại nguồn; Xây dựng lối sống xanh, thân thiện với môi trường.- Tổ chức trồng, chăm sóc cây xanh, vườn hoa cây cảnh tạo cảnh quan môi trường tại nơi làm việc “Xanh – Sạch – Đẹp”. | 111,51,5 |  |
| 1.5 | - Mạng lưới an toàn vệ sinh viên:+Có phối hợp thành lập mạng lưới.+Có xây dựng quy chế hoạt động+ Có tổ chức huấn luyện kỹ năng, phương pháp hoạt động+ Có phụ cấp cho an toàn vệ sinh viên | 1,511,51 |  |
| 1.6 | - Tuyên truyền, vận động người lao động thực hiên tốt các quy định ATVSLĐ.- Tổ chức cho người lao động tham gia hoạt động cải thiện điều kiện lao động tại nơi làm việc.- Tổ chức tự kiểm tra công tác ATVSLĐ.- Thực hiện đầy đủ việc khai báo, điều tra, thống kê, báo cáo sự cố kỹ thuật nghiêm trọng, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. | 3221,5 |  |
| 1.7 | - Thực hiện tốt chế độ chính sách bảo hộ lao động, chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, đào tạo nghề và bố trí công việc phù hợp cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. | 1,5 |  |
| 1.8 | - Tổ chức thương lượng, ký kết và giám sát thực hiện thỏa ước lao động tập thể có điều khoản có lợi về ATVSLĐ, bữa ăn ca cho người lao động; xây dựng và thực hiện Nghị quyết Hội nghị người lao động có nội dung ATVSLĐ, bữa ăn ca.- Tổ chức đối thoại, giải quyết kịp thời các vấn đề về điều kiện làm việc, ATVSLĐ, chất lượng và an toàn thực phẩm bữa ăn ca tại nơi làm việc. | 2,52,5 |  |
| **II** | **NỘi dung II****Đơn vị, doanh nghiệp thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, chế độ chính sách bảo hộ lao động, xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc** | **40** |  |
| 2.1 | - Thành lập Hội đồng ATVSLĐ, có phân định trách nhiệm về ATVSLĐ **(\*)**- Bố trí người làm công tác ATVSLĐ, người làm công tác y tế. | 22 |  |
| 2. 2 | - Xây dựng kế hoạch, nội quy, quy trình, biện pháp làm việc ATVSLĐ đầy đủ cho các máy, thiết bị, công việc. | 4 |  |
| 2.3 | - Xây dựng kế hoạch xử lý sự cố, ứng cứu khẩn cấp tại nơi làm việc. - Tổ chức kiểm tra, đánh giá các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại nơi làm việc. | 13 |  |
| 2.4 | - Tổ chức đánh giá nguy cơ rủi ro về ATVSLĐ **(\*)** | 3 |  |
| 2.5 | - Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ đầy đủ, theo công việc, nhiệm vụ của người lao động.- Có đầy đủ hồ sơ, sổ sách theo dõi, quản lý công tác huấn luyện ATVSLĐ. | 31 |  |
| 2.6 | Máy, thiết bị, công trình, nhà xưởng, vật tư, hóa chất bảo đảm ATVSLĐ, được kiểm tra, kiểm định, bảo đảm, bảo dưỡng tốt. | 3 |  |
| 2.7 | Có phương án, dụng cụ, trang thiết bị, phương tiện và đội phòng cháy chữa cháy tại chỗ. | 2 |  |
| 2.8 | - Thực hiện tốt công tác môi trường lao động và thông báo công khai kết quả quan trắc tới người lao động.- Thực hiện đầy đủ chế độ bồi dưỡng, phụ cấp độc hại cho người lao động. | 31 |  |
| 2.9 | Có hệ thống xử lý chất thải bảo đảm yêu cầu, tiêu chuẩn, quy chuẩn tương ứng. | 2 |  |
| 2.10 | Thực hiện tốt việc khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho người lao động. | 3 |  |
| 2.11 | Trang bị đầy đủ, đúng chủng loại phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động. | 3 |  |
| 2.12 | Người lao động:- Chấp hành nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm ATVSLĐ; tuân thủ các giao kết về ATVSLĐ trong hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể.- Sử dụng và bảo quản các phương tiện bảo vệ cá nhân đã được trang cấp; các thiết bị bảo đảm ATVSLĐ. | 31 |  |
| **II** | **nỘi dung IiI**Hiệu quả, kết quả | **20** |  |
| 3.1 | Không có tai nạn lao động nặng, làm nhiều người bị thương (cứ có 1 vụ tai nạn lao động nặng hoặc làm từ 02 người bị thương trở lên thì trừ 3 điểm, nhưng cũng chỉ tối đa 9 điểm) | 9 |  |
| 3.2 | Không tăng thêm số người có sức khỏe loại IV, V và bị mắc bệnh nghề nghiệp | 3 |  |
| 3.3 | Môi trường lao động không có yếu tố vượt quá tiêu chuẩn cho phép | 4 |  |
| 3.4 | Đơn vị, cơ sở, nhà xưởng phong quang, xanh, sạch, đẹp; điều kiện lao động được cải thiện; bữa ăn ca bảo đảm chất lượng và an toàn thực phẩm | 4 |  |
|  | **TỔNG ĐIỂM** | **100** |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **TM. BCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ***(Ký tên, đóng dấu)* | **TM. BCH CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP***(Ký tên, đóng dấu)* |